TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 160/2019/QĐST- HNGĐ	*H, ngày 17 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 231/2019/TLST – HNGĐ ngày 01/4/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị A – sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Tổ 6, khu 3, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Bị đơn: Anh Bùi L– sinh năm 1988

ĐKHKTT: Tổ 16, khu 3, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đoàn Thị A và anh Bùi Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhận: Chị Đoàn Thị A và anh Bùi L thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Đoàn Thị A và anh Bùi L có 01 con chung là Bùi Trúc L1 (sinh ngày 09/7/2011).

Chị Đoàn Thị A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Bùi Trúc L1 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18). Anh Bùi L không

phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị A và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị A và anh Bùi L không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có;

- Về án phí: Chị Đoàn Thị A phải nộp 100.000^{đ} (Một trăm nghìn đồng) tiền án phi Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000838 ngày 01/4/2019 tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố H. Số tiền còn thừa 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) trả lại cho chị Đoàn Thị A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP H;*
- *Chi cục THADS TP H;*
- *UBND phường K, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh;*
- *TAND tỉnh QN.*
- *Lưu HS*:

THẨM PHÁN

Bùi Thị Yến